

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo : Trung cấp

Ngành đào tạo : Thư viện - Thiết bị trường học

Mã ngành : 5320207

Đối tượng đào tạo : học sinh đã tốt nghiệp THCS trở lên

I. Giới thiệu và mô tả chương trình:

Chương trình Thư viện - Thiết bị trường học là chương trình giáo dục chuyên nghiệp được soạn thảo theo quy định về chương trình khung Trung cấp chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 52/2011/TT-BGDĐT ngày 11/11/2011. Chương trình được thiết kế để đào tạo các học viên Thư viện-Thiết bị trường học trình độ TCCN, có kiến thức kỹ năng cơ bản về công tác thư viện – thiết bị trường học, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có thái độ phục vụ bạn đọc, người học, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người học có khả năng tìm việc làm sau khi tốt nghiệp, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

Nội dung khóa học bao gồm những kiến thức về thư viện và thiết bị trường học. Người học sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, quốc phòng - an ninh, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, giáo dục thể chất.

Sau khi tốt nghiệp, người học trở thành cán bộ thư viện và thiết bị trường học, có khả năng tra cứu thư mục, tài liệu, thông tin...để phục vụ nhu cầu bạn đọc và hướng dẫn, sử dụng các thiết bị trường học tại các trường phổ thông.....

II. Mục tiêu đào tạo: Sau khi học xong chương trình, người học có khả năng:

1. Về kiến thức:

- Nắm được việc tổ chức thư viện, hiểu rõ thư mục học, thông tin học, cách định chủ đề tài liệu, quy tắc xây dựng, mô tả và bảo quản tài liệu.

- Nắm vững được pháp chế thư viện, quản lý nhà nước và quản lý ngành, nhất là thực hiện tốt quy trình nghiệp vụ trong công tác phục vụ bạn đọc.

- Mô tả được vị trí, vai trò, nghiệp vụ quản lý, thực hiện công tác thiết bị dạy học ở trường phổ thông, đồng thời mô tả được nguyên tắc vận hành, cách bảo quản các thiết bị dùng chung cho giáo dục phổ thông.

2. Về kỹ năng:

- Nắm được từ khóa, biết miêu tả, chú giải và định chủ đề tài liệu cho thư viện.

- Tài liệu được phân loại đúng tiêu chuẩn quốc tế và Việt Nam và việc bảo quản, đăng ký tài liệu.

- Cởi mở, biết lắng nghe, đáp ứng các nhu cầu của bạn đọc.

- Sử dụng thành thạo các thiết bị như: Máy thu vô tuyến truyền hình, máy chiếu hắt, hệ thống tăng âm, máy chiếu đa năng, máy quét, đầu đọc đĩa, micro, loa.

- Nắm vững việc lắp đặt, sử dụng một số thiết bị phục vụ giảng dạy cho các môn học thuộc khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn.

3. Về thái độ:

Người học phải thể hiện sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nhà nước, có nhận thức đúng về lý tưởng độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, có tác phong, đạo đức tốt. Người cán bộ thư viện và thiết bị trường học phải có trách nhiệm cao và ý thức tổ chức kỷ luật tốt trong việc phục vụ bạn đọc cũng như tổ chức sử dụng thiết bị dạy học tại trường phổ thông.

III. Chương trình đào tạo:

1. Khối lượng kiến thức, kỹ năng tối thiểu và thời gian đào tạo:

1.1. Tổng khối lượng chương trình: 108 đvht.

1.2. Kỹ năng tối thiểu: các kỹ năng tra cứu thư mục, tài liệu, thông tin để phục vụ các loại bạn đọc và hướng dẫn sử dụng, bảo quản các thiết bị trường học.

1.3. Thời gian đào tạo: 1,5 năm.

2. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo:

TT	Nội dung	Số tiết	Số ĐVHT	Ghi chú
1	Các học phần chung	405	23	
2	Các học phần cơ sở	195	12	
3	Các học phần chuyên môn	855	56	
4	Thực tập nghề nghiệp	(9 tuần)	9	
5	Thực tập tốt nghiệp	(8 tuần)	8	
Tổng cộng			108	

3. Các học phần của chương trình và thời lượng:

TT	Tên học phần	Số tiết	Số đvht		Thời gian				
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	HK I	HK II	HK III	HK IV
A. Các học phần chung		405	23	19	4				
1	Chính trị	75	5	4	1	5			
2	Pháp luật	30	2	2	0	2			
3	Giáo dục thể chất	45	2	1	1	1	1		
4	Giáo dục Quốc phòng	75	3	2	1		3		
5	Tiếng Anh	90	6	6	0	3	3		
6	Tin học	45	2	1	1	2			
7	Kỹ năng giao tiếp	45	3	3	0	3			
B. Các học phần cơ sở		195	12	11	1				
1	Tâm lý học giáo dục	45	3	3	0	3			
2	Thư viện học đại cương	30	2	2	0	2			
3	Thư viện trường học	30	2	2	0		2		
4	Ứng dụng tin học trong hoạt động thư viện và thiết bị trường học	60	3	2	1		3		
5	Quản lý nhà nước và quản lý ngành giáo dục	30	2	2	0		2		
C. Các học phần chuyên		855	56	43	13				

môn									
I	Chuyên môn 1 : Nghiệp vụ thư viện	360	24	24	0				
1	Thông tin học đại cương	30	2	2	0		2		
2	Tổ chức và bảo quản vốn tài liệu trong các cơ quan thông tin – thư viện	30	2	2	0				2
3	Mô tả tài liệu và tổ chức mục lục chữ cái	45	3	3	0			3	
4	Định chủ đề và tổ chức mục lục chủ đề	30	2	2	0			2	
5	Phân loại và tổ chức mục lục phân loại	60	4	4	0		4		
6	Thư mục học đại cương	30	2	2	0			2	
7	Công tác địa chỉ trong thư viện.	30	2	2	0				2
8	Tra cứu tin trong hoạt động Thông tin-Thư viện	45	3	3	0			3	
9	Công tác phục vụ người dùng tin (bạn đọc)	30	2	2	0				2
10	Tổ chức và quản lý hoạt động thông tin- thư viện	30	2	2	0		2		
II	Chuyên môn 2: Đồ dung thiết bị trường học	495	32	19	13				
1	Lắp đặt, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các	60	3	2	1				3

	thiết bị dùng chung								
2	Thiết bị dạy học môn Ngữ văn	45	3	2	1			3	
3	Thiết bị dạy học môn Lịch sử	30	2	1	1			2	
4	Thiết bị dạy học môn Địa lý	30	2	1	1			2	
5	Thiết bị dạy học môn Toán	45	3	2	1			3	
6	Thiết bị dạy học môn Hóa học	45	3	2	1			3	
7	Thiết bị dạy học môn Vật lý	45	3	2	1			3	
8	Thiết bị dạy học môn Sinh học	45	3	2	1			3	
9	Thiết bị dạy học môn Âm nhạc	30	2	1	1				2
10	Thiết bị dạy học môn Mỹ thuật	30	2	1	1				2
11	Thiết bị dạy học môn Thể dục	30	2	1	1				2
12	Thiết bị dạy học môn Công nghệ	30	2	1	1			2	
13	Thiết bị dạy học môn Tự nhiên và xã hội	30	2	1	1				2
	D. Thực tập nghề nghiệp	9 tuần	9	0	9				
1	Tra cứu thư mục, thông tin, tài liệu và phục vụ		5	0	5			5	

	bạn đọc								
2	Sử dụng thiết bị dạy học		4	0	4				4
	E. Thực tập tốt nghiệp	8 tuần	8	0	8				8
	Tổng cộng	1455	107	73	35	21	22	36	29

IV. Nội dung thi tốt nghiệp

TT	Nội dung
1	Môn Chính trị Học phần chính trị.
2	Môn Lý thuyết tổng hợp - Chuyên môn 1. - Chuyên môn 2.
3	Môn Thực hành nghề nghiệp - Chuyên môn 1. - Chuyên môn 2.

V. Mô tả vắn tắt nội dung các học phần:

1. Chính trị

Học phần này cung cấp cho học sinh những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng về các quy luật vận động của tự nhiên, xã hội, con người, những nội dung cơ bản về Đảng cộng sản Việt Nam và đường lối cách mạng của Đảng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Sau khi học xong học phần này, người học có thể trình bày được những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, về lịch sử và đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó có cái nhìn khoa học, khách quan đối với các vấn đề tự nhiên, xã hội, con người, biết phân tích, đánh giá các vấn đề chính trị, xã hội, biết sống hòa nhập với cộng đồng và môi trường. Tin tưởng vào đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước Việt Nam.

Điều kiện tiên quyết: không

2. Pháp luật

Học phần này cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật. Nội dung bao gồm: một số vấn đề về Nhà nước và pháp luật và một số luật cơ bản của Pháp luật Việt Nam.

Sau khi học xong học phần này, người học có thể giải thích được những vấn đề cơ bản về Nhà nước và pháp luật và một số luật cơ bản của Pháp luật Việt Nam, vận dụng được kiến thức đã học để xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật tại nơi làm việc và trong cộng đồng dân cư, hình thành ý thức tôn trọng pháp luật, rèn luyện tác phong sống và làm việc theo pháp luật; biết lựa chọn hành vi và khẳng định sự tự chủ của mình trong các quan hệ xã hội, trong lao động, trong cuộc sống hàng ngày.

Điều kiện tiên quyết: không

3. Anh Văn

Học phần này cung cấp cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng ngoại ngữ. Nội dung bao gồm những vấn đề căn bản về ngôn ngữ, cấu trúc ngữ pháp, từ vựng, các tình huống giao tiếp đơn giản, phổ thông và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Sau khi học xong học phần này, người học có thể trình bày được cấu trúc ngữ pháp cơ bản, có khả năng giao tiếp được bằng ngoại ngữ với trình độ căn bản về nghe, nói, đọc, viết và có thể đọc hiểu tài liệu, trao đổi và sưu tầm thông tin phục vụ học tập, nghiên cứu bằng ngoại ngữ được học với sự trợ giúp của Từ điển làm nền tảng để tiếp cận khoa học kỹ thuật, học tập và nghiên cứu các vấn đề chuyên môn, tạo cơ hội cho học sinh nâng cao kiến thức và ý thức về những khác biệt văn hoá liên quan đến việc sử dụng ngoại ngữ hợp tác trong lao động và giao tiếp.

Điều kiện tiên quyết: không

4. Tin học

Học phần này cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về tin học đại cương. Nội dung bao gồm các vấn đề căn bản về công nghệ thông tin và truyền thông, sử dụng máy tính và quản lý tệp với Windows, soạn thảo văn bản, bảng tính điện tử, trình diễn điện tử-PowerPoint và Internet.

Sau khi học xong học phần này, người học biết sử dụng máy tính để soạn thảo văn bản, trình diễn báo cáo, sử dụng bảng máy tính để tính toán thống kê, biết sử dụng và khai thác một số dịch vụ của Internet, đồng thời rèn luyện phong cách suy nghĩ và làm việc phù hợp với thời đại tin học hoá, ham hiểu biết, tìm tòi, sáng tạo, chủ động trong suy nghĩ và hành động.

Điều kiện tiên quyết: không

5. Giáo dục thể chất

Học phần cung cấp cho học sinh kiến thức cơ bản về Giáo dục thể chất.

Nội dung bao gồm: ý nghĩa, tác dụng của thể dục thể thao đối với sự phát triển của cơ thể, bài thể dục buổi sáng, chạy bền, chạy cự li ngắn, nhảy cao năm nghiêng. Ngoài ra chương trình có thể còn được bổ sung các nội dung như: Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng bàn, Cầu lông, Bơi lội.

Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng tự rèn luyện thân thể, hình thành lối sống lành mạnh, tích cực tham gia các hoạt động thể dục, thể thao tại cơ sở.

Điều kiện tiên quyết: không

6. Giáo dục Quốc Phòng – An ninh

Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về công tác Quốc phòng - An ninh. Nội dung bao gồm: quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác Giáo dục Quốc phòng - An ninh, chính trị quân sự lực lượng dân quân tự vệ, kỹ thuật và chiến thuật quân sự, kỹ thuật sử dụng vũ khí thông thường.

Sau khi học xong học phần này, người học có thể trình bày được những nội dung cơ bản về công tác Quốc phòng - An ninh, về cấu tạo, nguyên lý và sử dụng được một số vũ khí bộ binh thông thường, thành thạo điều lệnh đội ngũ, biết vận dụng kiến thức đã học để rèn luyện nếp ngăn nắp, tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát, kỷ luật và ý thức được trách nhiệm của bản thân cùng toàn Đảng toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều kiện tiên quyết: không

7. Kỹ năng giao tiếp

Học phần này là học phần tự chọn thuộc nhóm “Các Học phần chung” nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp, những nguyên lý giao tiếp hiệu quả, để từ đó ứng dụng các nguyên lý này vào các kỹ năng viết và nói.

Chương trình bao gồm các nội dung sau: Các khái niệm cơ bản về giao tiếp, các mô hình và các kỹ năng giao tiếp.

Học xong học phần này học sinh sử dụng được phương pháp chuyển thông điệp viết sang thông điệp nói dưới dạng thuyết trình, ngoài ra, người học cũng áp dụng được các kỹ năng vào viết hồ sơ xin việc và phỏng vấn xin việc làm.

9. Quản lý nhà nước và quản lý ngành giáo dục

Môn học giúp người học nắm được những quan điểm và phương pháp của quản lý nhà nước và quản lý ngành đối với việc quản lý thư viện và thiết bị trường học. Người học được học cách chỉ huy, điều hành, để thực hiện quyền lực nhà nước, tổ chức và điều chỉnh các quá trình, hành vi hoạt động đối với công tác thư viện và thiết bị trường học.

10. Những vấn đề cơ bản về công tác thiết bị dạy học ở cơ sở giáo dục phổ thông

Môn học giúp người học có được những hiểu biết cơ bản về công tác thiết bị dạy học đối với nhiều môn học khác nhau của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn ở các trường học như Tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông trung học.

11. Lắp đặt, sử dụng, bảo trì các thiết bị dùng chung

Môn học giúp người học nắm được một cách cơ bản việc lắp đặt, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các thiết bị dùng chung cho các hoạt động của thư viện, trường học và các môn học tự nhiên, xã hội ở các cấp học phổ thông.

12. Tâm lý học đại cương

Môn học giúp học có những hiểu biết về đời sống tâm lý con người, nắm được các hiện tượng, quy luật tâm lý con người. Trên cơ sở đó biết vận dụng tâm lý vào công việc, vào rèn luyện nhân cách, tự giáo dục bản thân ngày càng tốt hơn.

13. Thư viện trường học

Trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan về thư viện trường học, hệ thống thư viện trường học Việt Nam, công tác thư viện trường học bao gồm các nội dung: khái niệm, lịch sử, chức năng, nhiệm vụ, đối tượng phục vụ và tổ chức hoạt động tại thư viện trường học. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên hiểu được đặc điểm hệ thống giáo dục phổ thông Việt Nam, cơ cấu tổ chức, đặc điểm, công tác quản lý, tiêu chuẩn cũng như các nguyên tắc xây dựng vốn tài liệu, công tác tổ chức, xử lý tài liệu, hệ thống mục lục, tổ chức và quản lý kho tài liệu, phương pháp phục vụ, các yêu cầu đối với cán bộ và yêu cầu đối với sản phẩm dịch vụ thông tin trong thư viện trường học.

14. Thông tin học đại cương

Môn học giúp người học xác định được tầm quan trọng và ảnh hưởng của thông tin đến các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Người học sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về thông tin truyền tin, bùng nổ thông tin và tiến bộ xã hội.

15. Thư viện học đại cương

Môn học giúp người học hiểu được vai trò của thư viện trong việc lưu giữ và cung cấp một cách phong phú và đa dạng các loại trí thức của nhân loại. Người học sẽ xác định được bản chất, đối tượng, cấu trúc của thư viện và chính sách của thư viện Việt Nam.

16. Thư mục học đại cương

Môn học giúp người học nắm được vai trò chức năng của thông tin thư mục và thực hành được thông tin thư mục trong thư viện, cơ quan thông tin.

17. Tổ chức và bảo quản vốn tài liệu trong các cơ quan thông tin – thư viện

Môn học giúp người học nắm được các loại hình tài liệu, biết xây dựng vốn tài liệu nguồn lực thông tin, đăng ký vốn tài liệu, tổ chức kho và sắp xếp, kiểm tra vốn tài liệu.

18. Phân loại và tổ chức mục lục phân loại

Môn học giúp người học những quan điểm và phương pháp phân loại các loại tài liệu khác nhau. Người học sẽ nắm được tiêu chí, điều kiện không giống

nhau của các loại tài liệu khác nhau để phân loại, mô tả các quy tắc theo tiêu chuẩn quốc tế và MARC21. Người học phải nắm được lý luận về công tác bảo quản, các đặc tính cơ học của tài liệu, nắm được kỹ năng trong phòng chống, duy tu sửa chữa tài liệu.

19. Định chủ đề và tổ chức mục lục chủ đề

Môn học giúp người học nắm được những kiến thức cơ bản và kỹ năng xử lý nội dung tài liệu theo chủ đề, cách khái quát chủ đề và các công cụ hỗ trợ định chủ đề.

20. Tra cứu tin trong hoạt động Thông tin-Thư viện

Môn học giúp người học quản lý được một hệ thống lưu trữ thông tin, phương pháp tổ chức các loại hình lưu trữ thông tin thủ công và tổ chức hệ thống lưu trữ thông tin tự động. Người học cần nắm được những khái niệm cơ bản về lý thuyết tìm tin, ngôn ngữ tìm tin và công cụ tra cứu tin

21. Công tác phục vụ người dùng tin (bạn đọc)

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về người đọc: Nhu cầu thông tin của người đọc, việc tư vấn cho người đọc và tổ chức hoạt động đọc.

22. Quản lý thư viện và thiết bị trường học

Môn học giúp người học nắm được những kiến thức cơ bản về tổ chức và quản lý hoạt động trong một cơ quan thư viện và thiết bị trường học. Những vấn đề kinh phí, Marketing, kế hoạch, thống kê và báo cáo hoạt động thư viện, thông tin sẽ được cung cấp cho người học. người học phải biết cách quản lý đối với tất cả các thiết bị dạy học.

23. Ứng dụng tin học trong hoạt động thư viện và thiết bị trường học

Môn học giúp người học hiểu rõ tính năng và có thể sử dụng phần mềm CDS/ISIS trong việc xây dựng các cơ sở dữ liệu làm phương tiện lưu trữ và tìm kiếm thông tin tự động hóa. Trên cơ sở của kiến thức tin học căn bản, người học sẽ học thêm phần tin học ứng dụng trong hoạt động thư viện và thiết bị trường học.

24. Tổ chức và quản lý hoạt động thông tin- thư viện

Môn học giúp người học hiểu được vai trò và đặc trưng của thư viện thiếu nhi, thư viện trường học trong công tác giáo dục thanh thiếu niên, trong việc nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

25. Công tác địa chỉ trong thư viện

Môn học giúp người học xác định được tầm quan trọng của công tác địa chỉ và tổ chức tốt công tác địa chỉ trong thư viện và cơ quan thông tin.

26. Thiết bị dạy học môn Hóa học

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Hóa học ở trường phổ thông.
- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Hoá học.
- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng hoá chất, dụng cụ và làm đồ dùng dạy học môn Hóa học.

27. Thiết bị dạy học môn Vật lý

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Vật lý ở trường phổ thông.
- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học bộ môn Vật lý.
- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Vật lý.

28. Thiết bị dạy học môn Sinh học

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Sinh học ở trường phổ thông.
- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Sinh học.
- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, trang thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Sinh học.

29. Thiết bị dạy học môn Công nghệ

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Công nghệ ở trường phổ thông.

- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Công nghệ.

- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Công nghệ.

30. Thiết bị dạy học môn Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý ở trường phổ thông.

- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý.

- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý.

31. Thiết bị dạy học môn Toán - Tin học - Ngoại ngữ

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Toán - Tin học - Ngoại ngữ ở trường phổ thông.

- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Toán - Tin học - Ngoại ngữ.

- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Toán - Tin học - Ngoại ngữ.

32. Thiết bị dạy học môn Âm nhạc - Mỹ thuật - Thể dục

Học phần có những nội dung chính sau:

- Những vấn đề chung về nội dung chương trình, phương pháp dạy học và đồ dùng, thiết bị dạy học môn Âm nhạc - Mỹ thuật - Thể dục ở trường phổ thông.

- Hoạt động hỗ trợ giáo viên dạy học môn Âm nhạc - Mỹ thuật - Thể dục.

- Một số kỹ năng cơ bản trong việc sắp xếp, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng dụng cụ, thiết bị và làm đồ dùng dạy học môn Âm nhạc - Mỹ thuật - Thể dục.

33. Thiết bị dạy học môn Tự nhiên và Xã hội

Học phần có những nội dung chính sau:

- Mục tiêu, nội dung chương trình, cấu trúc sách giáo khoa, sách giáo viên các môn: TNXH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý ở tiểu học.

- Đồ dùng dạy học các môn: TNXH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý ở tiểu học.

- Các sử dụng và bảo quản các trang thiết bị dạy học.

34. Lắp đặt, sử dụng, bảo trì các thiết bị dạy học ở trường tiểu học

Thiết bị dạy học là bộ phận của thiết bị giáo dục. Đó là những thiết bị phục vụ cho việc dạy và học ở nhiều cấp phổ thông, trong đó có trường Tiểu học. Học viên ngành Thư viện – Thiết bị trường học phải biết lắp, hướng dẫn sử dụng, bảo trì các thiết bị dạy học như: tranh, ảnh, bộ chữ, các loại mẫu vật. Trên cơ sở đó, học sinh biết khắc sâu kiến thức, hình thành khái niệm nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập.

35. Thực tập tra cứu thư mục, thông tin, tài liệu và phục vụ bạn đọc

36. Thực tập sử dụng thiết bị dạy học

37. Thực tập tốt nghiệp